

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
LẦN THỨ XVIII, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Nam Định lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra vào thời điểm có ý nghĩa lịch sử, là dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của đất nước; bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 khi Đảng ta tròn 100 năm thành lập (1930 - 2030).

Nhiệm kỳ qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII trong bối cảnh quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức song Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố Nam Định đã nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu vượt bậc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Nhằm đánh giá đúng thực trạng, kết quả đạt được, những khó khăn, thách thức, đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn 2025- 2030; với phương châm: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển, Đại hội Đảng bộ Thành phố Nam Định lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tiến hành với chủ đề: *“Phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ cương. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Tinh gọn bộ máy, đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Xây dựng chính quyền điện tử, đột phá trong cải cách hành chính, thu hút đầu tư, chuyển đổi số, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng thành phố Nam Định ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại”*.

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XVII

I. KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Kinh tế của thành phố tiếp tục tăng trưởng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng; hiệu quả của nền kinh tế được nâng lên

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII trong điều kiện bất lợi, chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, tác động của thiên tai, dịch bệnh. Tuy nhiên, bằng sự chủ động ứng phó kịp thời, điều hành linh hoạt, kinh tế của thành phố tiếp tục ổn định, bắt đầu tăng trưởng và có bước phát triển. 11/11 chỉ tiêu chủ yếu của Nghị

quyết Đại hội đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, trong đó 06 chỉ tiêu đạt, 05 chỉ tiêu vượt. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ chiếm 98,6%; nông nghiệp giảm còn 1,4%. Tổng giá trị sản phẩm bình quân hằng năm tăng 12,77% (năm 2021 đạt 50.474 tỷ đồng, ước thực hiện năm 2025 đạt 83.521 tỷ đồng). Vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 tăng 16,15% (bình quân 15.940 tỷ đồng/năm). Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn đến năm 2025 ước đạt 4.600 tỷ đồng. Hạ tầng kinh tế xã hội (KTXH) được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

1.1. Sản xuất công nghiệp

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân 5 năm 2020 - 2025 ước đạt 98,63%. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao, đóng góp lớn cho ngân sách. Giá trị sản phẩm ngành công nghiệp trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) năm 2025 ước đạt 55.054 tỷ đồng; tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 14,01%/năm. Một số ngành hàng truyền thống tiếp tục phát triển: Sản xuất trang phục, Dệt, cơ khí chế tạo, điện, điện tử, gia công kim loại, sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu... Điện năng tiêu thụ đạt bình quân 922 triệu KW/h/năm, tăng trung bình 5,1%/năm; đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng và phục vụ sản xuất - kinh doanh. Các Khu, cụm công nghiệp Hòa Xá, Mỹ Trung, Mỹ Thuận, An Xá... thu hút hơn 223 doanh nghiệp đầu tư, trong đó có 52 doanh nghiệp có vốn nước ngoài, với 57 dự án, giải quyết việc làm cho khoảng 70.000 lao động. Đặc biệt là tập đoàn Quanta đầu tư dự án sản xuất máy tính tại khu công nghiệp Mỹ Thuận; đây là dự án đầu tiên của tập đoàn Quanta tại Việt Nam và là nhà máy thứ 9 trên toàn thế giới. Các doanh nghiệp đã đầu tư trang thiết bị công nghệ tiên tiến; nhiều sản phẩm đã có thương hiệu và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước như: Công ty TNHH Thủy sản Lenger Việt Nam; công ty Cổ phần may Sông Hồng, công ty Cổ phần may Nam Hà, công ty TNHH Yongone Nam Định; công ty TNHH đúc xuất khẩu VICO; công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà, công ty TNHH Đầu tư và Thương mại An Lành.... Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề ở nông thôn được chú trọng, tiêu biểu như: Xã Mỹ Thắng, xã Mỹ Tân, xã Mỹ Lộc, phường Nam Phong.... Sản xuất công nghiệp, bước đầu hình thành hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa, góp phần quan trọng cho tăng trưởng dài hạn và tăng thu ngân sách nhà nước.

1.2. Thương mại, dịch vụ và xuất, nhập khẩu

Giá trị sản phẩm ngành dịch vụ trên địa bàn (theo giá so sánh năm 2010) bình quân giai đoạn 2021-2025 tăng 9,14%/năm (đến năm 2025 ước đạt 16.093,2 tỷ đồng). Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ theo giá hiện hành đến năm 2025 đạt

31.967 tỷ đồng. Giá trị xuất khẩu trên địa bàn thành phố năm 2025 ước đạt 1.350 triệu USD, chiếm 45% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. Hạ tầng thương mại được đầu tư theo hướng hiện đại. Chất lượng các ngành dịch vụ được nâng cao với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân. Các trung tâm thương mại được đầu tư, hạ tầng thương mại đang phát triển theo hướng kết hợp giữa chợ truyền thống và siêu thị nhỏ, cửa hàng tiện ích. Dịch vụ vận tải phát triển, chất lượng phương tiện và thái độ phục vụ được nâng cao, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân. Các loại hình dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển nhanh, kết nối đồng bộ trên phạm vi cả nước và quốc tế, đáp ứng tốt nhu cầu của đời sống xã hội và phù hợp với xu thế phát triển của các đô thị lớn. Các điểm tham quan, du lịch được đầu tư, hệ thống cơ sở lưu trú¹ được nâng cấp, có thêm nhiều khách sạn mới² đáp ứng nhu cầu du lịch, dịch vụ. Thương mại, dịch vụ chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Kết nối sản xuất và tiêu dùng; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển hạ tầng thương mại văn minh, hiện đại.

1.3. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hoá, giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu thị trường. Giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) năm 2025 ước đạt 1.049 tỷ đồng; tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 1,48%/năm. Giá trị trồng trọt đạt khoảng 125 triệu đồng/1 ha, giá trị nuôi trồng thủy sản đạt 352 triệu đồng/1 ha. Tập trung phát triển các cây trồng, vật nuôi, thủy sản chủ lực theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chuỗi liên kết bền vững, áp dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa, phát triển công nghiệp chế biến nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu đáp ứng nhu cầu thị trường, bảo đảm an ninh lương thực và thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng 9 mô hình cánh đồng lớn, sản xuất theo phương thức cùng giống, cùng trà, cùng quy trình, áp dụng cơ giới hoá vào sản xuất; 7 mô hình Vietgap; 15 Hợp tác xã nông nghiệp đang hoạt động hiệu quả; 31 trạm trại; tiếp tục duy trì mô hình trồng hoa, cây cảnh. Quản lý tốt đàn vật nuôi, không để phát sinh dịch bệnh trên địa bàn. Hàng năm, xây dựng kế hoạch, các phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN), triển khai các phương án ứng phó với các tình huống, đảm bảo hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Xây dựng Nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu được hoàn thành với 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 3 xã (Mỹ Thắng, Mỹ Thịnh, Mỹ Thành) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, thị trấn Mỹ Lộc đạt chuẩn đô thị văn minh, hoàn thành và vượt kế hoạch trước 01 năm so với chỉ tiêu đại hội đề ra .

¹ Trên địa bàn thành phố có 110 cơ sở lưu trú

² Khách sạn Sojo 3 sao ở đường Trần Hưng Đạo, nhiều Khách sạn 2 sao ở các khu đô thị mới

1.4. Tài chính, ngân hàng

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế 5 năm 2021-2025 ước đạt 16.588 tỷ đồng, tăng 42% so với giai đoạn 2016-2020. Tổng chi ngân sách địa phương 5 năm đạt 10.354 tỷ đồng. Thực hiện đúng quy định, ổn định về phân cấp quản lý ngân sách, nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; nâng cao tính chủ động, đảm bảo công khai, minh bạch và thực hiện đúng quy trình trong công tác lập và giao dự toán ngân sách hàng năm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách thuế của nhà nước. Chi ngân sách cơ bản đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên, chi đầu tư, thực hiện chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị khác. Hệ thống ngân hàng phát triển mạnh, hiện trên địa bàn thành phố có 27 tổ chức tín dụng đang hoạt động (gồm 24 chi nhánh tổ chức tín dụng cấp I; 02 quỹ tín dụng nhân dân và 01 tổ chức tài chính vi mô), tăng 03 chi nhánh tổ chức tín dụng cấp I so với đầu năm 2020. Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố năm 2024: 62.658 tỷ đồng; tăng trưởng dư nợ tín dụng bình quân đạt 20,7%/năm. Tỷ lệ nợ xấu của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố Nam Định năm 2020 là 0,93%, năm 2024 giảm còn 0,48%.

2. Hạ tầng được tập trung đầu tư xây dựng; công tác quản lý đô thị, tài nguyên - môi trường được quan tâm và có chuyển biến tích cực

2.1. Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng đô thị

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trong 5 năm (2020-2025) ước đạt 81.500 tỷ đồng, tăng khoảng 16% so với nhiệm kỳ 2015-2020; chủ yếu là vốn đầu tư của Doanh nghiệp và xã hội. Nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước dành cho đầu tư phát triển theo kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 là: 6.987 tỷ đồng (vốn tỉnh là 4.887 tỷ đồng, thành phố là 2.100 tỷ đồng). Từ năm 2021 đến nay, toàn thành phố đã và đang triển khai 68 dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn Tỉnh, 251 dự án từ nguồn vốn Thành phố. Hạ tầng kỹ thuật - xã hội được tăng cường đầu tư bằng những chính sách tập trung vào phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng các khu công nghiệp và thu hút đầu tư vào các dự án sản xuất, chế biến đã tạo ra hàng nghìn việc làm và thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế tạo động lực tăng trưởng kinh tế với sự cải thiện tích cực trong nhiều lĩnh vực bao gồm xây dựng, sản xuất, bán lẻ hàng hoá và dịch vụ, xuất khẩu hàng hóa cùng đầu tư trực tiếp nước ngoài... Chú trọng phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi giữa các khu vực trong thành phố và hạ tầng giao thông quốc gia. Nhiều dự án lớn được Tỉnh và Thành phố xây dựng, hoàn thành, tạo điểm nhấn cho thành phố như: Dự án Đường trục phía Nam thành phố Nam Định; cải tạo Quảng trường Hòa Bình; Cầu qua sông Đào nối từ đường Song Hào đến đường Vũ Hữu Lợi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn

hóa thời Trần; Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Thăng Hà; Cải tạo, nâng cấp đường đê Ất Hợi (Đoạn từ QL21 tại Km134+963 đến đóc La xã Mỹ Lộc)... đã tạo những điểm nhấn quan trọng làm thay đổi tích cực diện mạo thành phố, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển thành phố. Tập trung đầu tư các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung như: khu đô thị mới đường Nguyễn Công Trứ; Khu đô thị mới Nam sông Đào giai đoạn 2, khu đô thị thị trấn, Khu tái định cư phường Lộc Vượng, Khu dân cư tập trung Vạn Diệp; Khu dân cư Đông Phong - Địch Lễ; Khu dân cư Lương Xá; khu dân cư thôn An Cổ, xã Mỹ Lộc; khu dân cư Đặng Xá, phường Hưng Lộc ... nhằm huy động hiệu quả nguồn lực từ quỹ đất. Đây là giải pháp mang tính đột phá trong công tác huy động nguồn lực; vừa góp phần nâng cao tỷ lệ đô thị hóa, vừa nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị, mang lại diện mạo mới hiện đại, đồng bộ, văn minh, tạo thêm những cơ hội thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng tốt hơn nhu cầu đời sống, sinh hoạt của Nhân dân.

2.2. Quản lý đô thị

Nghị quyết chuyên đề của Thành ủy về “*Nâng cao năng lực quản lý đô thị, trọng tâm là trật tự xây dựng đô thị, an toàn giao thông, kỷ cương và văn minh đô thị thành phố Nam Định giai đoạn 2021-2025*” đạt nhiều kết quả, nhất là công tác quy hoạch tổng thể về cơ sở hạ tầng, kinh tế - xã hội, tạo tiền đề để triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch chi tiết, làm nền tảng cho sự phát triển mọi mặt của thành phố. Thành phố đã hoàn thành quy hoạch các phân khu theo quy hoạch chung thành phố³, điều chỉnh một số quy hoạch không còn phù hợp với điều kiện phát triển thực tế để tiếp tục tạo đột phá về phát triển hạ tầng đô thị, tăng cường quản lý đô thị, trọng tâm là trật tự xây dựng đô thị và văn minh đô thị. Công tác quản lý đô thị được quan tâm và tích cực thực hiện; công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm trật tự xây dựng được tăng cường. Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nam Định. Đầu tư nâng cấp, cải tạo các tuyến đường phố, vỉa hè, điện chiếu sáng, cống thoát nước, hệ thống công viên, vườn hoa.

2.3. Quản lý đất đai, bảo vệ môi trường

Hiện nay, thành phố Nam Định có tổng diện tích tự nhiên là 12.090 ha, trong đó: Đất nông nghiệp 6.292 ha, đất phi nông nghiệp 5.762 ha, đất chưa sử dụng 35,5 ha. Theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến hết năm 2030: đất nông nghiệp 3.290 ha, đất phi nông nghiệp 8.777 ha, đất chưa sử dụng 23 ha. Công tác quản lý nhà nước về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Đất đai được quản lý chặt chẽ theo quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt; ý thức chấp hành pháp luật về đất đai

³ Lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu I (trung tâm), phân khu II (phía Bắc), phân khu III (phía Tây), phân khu IV (Tây Nam), phân khu V (Nam Vân, Nam Phong, Cửa Nam) phân khu VI (huyện Mỹ Lộc cũ); điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu đô thị: Nam sông Đào, Phú Ốc, Nguyễn Công Trứ, Lương Thế Vinh...

được nâng lên; vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai giảm. Công tác lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật. Xây dựng hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai, hệ thống hồ sơ địa chính, thực hiện đồng bộ quy trình cập nhật biến động về sử dụng đất được thực hiện chặt chẽ, khoa học. Tỷ lệ hộ dân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 98%. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, báo cáo đánh giá tác động môi trường của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đều có trạm xử lý nước thải. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt trên 96%. 100% các hộ dân đều được sử dụng nước sạch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân về công tác bảo vệ môi trường góp phần phát triển đô thị bền vững.

3. Các lĩnh vực văn hóa- xã hội tiếp tục phát huy, đạt nhiều thành tích

3.1. Giáo dục và đào tạo

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XI). Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông. Hàng năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,99% trở lên; học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT và các loại hình đạt trên 95,5%; trên 55% số học sinh thi đỗ/tổng số học sinh toàn tỉnh trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong. Thành tích học sinh giỏi liên tục dẫn đầu toàn tỉnh. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên ngày được nâng cao, 94,87% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; 100% cán bộ quản lý có trình độ lý luận chính trị và được bồi dưỡng kiến thức quản lý giáo dục. Quan tâm đầu tư xây dựng mới, cải tạo trường lớp⁴, bổ sung trang thiết bị dạy học. Toàn thành phố có 77/103 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 74,5%. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục; công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh. Thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hoá giáo dục, góp phần tăng cường nguồn lực, nâng cao chất lượng giáo dục và thu hút sự tham gia tích cực của toàn xã hội góp phần vào thành tích chung của ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố.

3.2. Văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin, truyền truyền đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, góp phần làm tốt công tác định hướng chính trị tư tưởng của Đảng và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Phong trào “Toàn

⁴Xây mới 3 trường Tiểu học: Trần Nhân Tông, Nguyễn Tất Thành, Cửa Nam; Xây mới cơ sở 2 cho trường Mầm non Lộc An; Xây mới phòng học, phòng chức năng cho 20 trường: 3 trường Mầm non; 10 trường Tiểu học; 7 trường THCS; Lập thủ tục đầu tư xây dựng mới trường Mầm non Sao Vàng và 01 trường THCS.

dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới” được triển khai sâu rộng và đạt được hiệu quả tích cực. Trên 90% số hộ gia đình, thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 291/291 thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước. Hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch được chú trọng. Các di tích lịch sử, văn hóa điển hình như: Đền Trần, chùa Tháp, khu tưởng niệm đồng chí Lê Đức Thọ, Cột cờ, Đền Bảo Lộc... được bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa và trở thành điểm đến đối với du khách trong và ngoài nước; các Lễ hội được tổ chức an toàn, đúng nghi lễ truyền thống. Phong trào thể thao quần chúng ngày càng phát triển rộng khắp, thu hút đông đảo người dân thường xuyên tham gia. Các công trình thể dục, thể thao, cụm mô hình luyện tập thể dục thể thao công cộng phát huy hiệu quả, phục vụ nhu cầu tập luyện của Nhân dân với nhiều hoạt động như: cầu lông, bóng đá mini, bóng bàn, sân tập thể dục dưỡng sinh, dân vũ, pickleball... Phối hợp tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa, thể thao lớn trên địa bàn: Festival Phở, Đại hội Thể dục thể thao; Bóng đá nam SEA Games 31, Giải bóng đá vô địch quốc gia Việt Nam..., để lại ấn tượng đẹp trong người dân, du khách trong nước và quốc tế.

3.3. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19, dịch bệnh theo mùa. Các cơ sở y tế được đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới⁵. Hệ thống y tế công lập cùng các cơ sở y tế tư nhân ngày càng đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân. 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số (năm 2020 đạt 90%). Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Công tác truyền thông dân số - kế hoạch hoá gia đình được duy trì, trung bình giảm tỷ suất sinh mỗi năm là 0,2‰.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, theo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch; bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là trước hết, trên hết⁶. Triển khai hiệu quả Chiến dịch tiêm vắc xin phòng

⁵ Đầu tư, cải tạo, nâng cấp 16 trạm y tế xã, phường theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống cơ sở y tế tư nhân được đầu tư quy mô, chất lượng như: Bệnh viện đa khoa Sài Gòn - Nam Định, Phòng Khám Đa Khoa Đông Đô - Hà Nội Chi nhánh Nam Định, Phòng khám Chuyên khoa Xét nghiệm MEDLATEC Nam Định, Bệnh viện mắt Nam Định - Hà Nội, Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích...

⁶ Thành lập 718 Tổ Covid-19 cộng đồng tại các thôn, xóm, tổ dân phố, 04 Trạm Y tế lưu động, 02 trạm Oxy lưu động, 08 khu cách ly tập trung (Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định, Trường Cao đẳng kinh tế và Công nghệ Nam Định, Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, khu vực điều trị bệnh Tại Trung tâm Y tế thành phố, Trung tâm Chính trị Mỹ Lộc, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Mỹ Lộc, trụ sở Trung tâm Y tế cũ, trụ sở Kho bạc huyện Mỹ Lộc cũ), 03 khu điều trị bệnh nhân Covid-19 (Trung tâm điều dưỡng người có công, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Mỹ Lộc, trụ sở Trung tâm Y tế cũ).

Covid-19 cho các đối tượng, đảm bảo tiến độ, an toàn⁷. Triển khai kịp thời, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định của UBND tỉnh đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để xảy ra vi phạm, trực lợi chính sách; góp phần hỗ trợ người dân và doanh nghiệp khắc phục khó khăn, sớm ổn định cuộc sống và sản xuất, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố các năm sau đại dịch.

3.4. Lao động, người có công và đảm bảo an sinh xã hội

Triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi người có công, thân nhân người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác. Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững được quan tâm thực hiện hiệu quả; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm bình quân 0,04 - 0,10%/năm, ước đến hết năm 2025 còn dưới 2,39%. Giải quyết việc làm cho trên 29 nghìn lượt người lao động. Tỷ lệ lao động có việc làm đã qua đào tạo tăng từ 80% năm 2020 lên 85% năm 2025 góp phần nâng cao chất lượng lao động, năng suất lao động và hiệu quả của doanh nghiệp, người lao động. Các chính sách về an sinh xã hội, an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được quan tâm thực hiện hiệu quả. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em thu hút được sự quan tâm của xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

3.5. Khoa học công nghệ, cải cách hành chính, chuyển đổi số

Đa dạng các hoạt động khoa học và công nghệ, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và bảo vệ môi trường. Đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa và bảo vệ người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được nghiên cứu, ứng dụng có kết quả tích cực⁸. Hỗ trợ, nâng cao năng lực công nghệ của các doanh nghiệp, từng bước hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ phục vụ chuyển giao công nghệ và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo góp phần tích cực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

⁷ Tổng số người nhiễm Covid-19 (F0) là 58.766 người. Tổng số xét nghiệm đã làm 380.000. Toàn thành phố đã tiêm 680.000 liều vắc xin, trong đó Mũi 1= 248.855 liều (người từ 5 tuổi trở lên), mũi 2 = 234.266 liều (người từ 5 tuổi trở lên), mũi 3= 180.623 liều (người từ 12 tuổi trở lên), mũi 4= 13978 liều (người từ 18 tuổi trở lên).

⁸ Ứng dụng các giải pháp công nghệ từng bước xây dựng trường học thông minh tại trường tiểu học Trần Nhân Tông, trường THCS Tổng Văn Trần thành phố Nam Định; xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất hoa lan Hồ điệp và một số loại hoa có giá trị kinh tế trên địa bàn thành phố; Hỗ trợ thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đánh giá thực trạng và xây dựng biện pháp hỗ trợ rời loạn học tập ở học sinh tiểu học;...

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo, thành phố là địa phương đầu tiên của tỉnh hoàn thành chỉ tiêu cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến ở toàn trình và kết nối liên thông trên Cổng dịch vụ công Quốc gia⁹. Triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số trên trực liên thông văn bản quốc gia đến các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân 21 phường, xã. Cập nhật 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Đã bao phủ ISO 100% thủ tục hành chính thuộc phân cấp và giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại thành phố và các phường xã hoạt động hiệu quả, phục vụ tốt các giao dịch hành chính của công dân, tổ chức. Triển khai việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của người dân, doanh nghiệp. Hoàn thành các chỉ tiêu về làm sạch dữ liệu dân cư, cấp căn cước công dân (CCCD), cấp tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến. Hạ tầng số được tập trung đầu tư: 90% địa bàn thành phố được phủ sóng điện thoại di động 4G, 5G và 100% thôn, xóm, tổ dân phố được kết nối với đường internet cáp quang tốc độ cao. 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố được phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin.

4. Giữ vững quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội

4.1. Quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố, tăng cường

Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quốc phòng. Hằng năm, cấp ủy các cấp đều ban hành các Nghị quyết chuyên đề về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, sức chiến đấu cao, đủ khả năng hoàn thành mọi nhiệm vụ, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ thành phố ngày càng vững chắc; tổ chức bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho các đối tượng theo phân cấp¹⁰; công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hoàn thành 100% chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng, đúng Luật¹¹. Tổ chức diễn tập phòng thủ khu vực thành phố Nam Định, phòng chống thiên tai- tìm kiếm cứu nạn. Hoàn thành xây dựng căn cứ chiến đấu của Thành phố.

⁹ UBND thành phố đã tiếp nhận 5.594 hồ sơ trong đó có 5.514 hồ sơ tiếp nhận mới, 80 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang. Trong 5.514 hồ sơ tiếp nhận mới có 1.690 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và 3.824 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến. Đã giải quyết 5.434 hồ sơ trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn, 82 hồ sơ trả lại. Tiếp nhận 892 hồ sơ liên thông thuộc lĩnh vực Lao động và Thương binh và Xã hội.

¹⁰ Mở 30 lớp đối tượng 4 cho 2.648 đồng chí, 02 lớp chức việc tôn giáo cho 195 vị, 01 lớp trưởng họ tộc 70 vị

¹¹ Số lượng thanh niên nhập ngũ các năm: 2021: 280; 2022: 280; 2023: 282; 2024: 291.

4.2. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo tốt trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

An ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố tiếp tục được giữ vững. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ An ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Giữ vững ổn định chính trị nội bộ, an ninh văn hóa, an ninh đô thị, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo... không để các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị lợi dụng kích động, lôi kéo quần chúng tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật; không để xảy ra “đột xuất”, “bất ngờ”. Bảo vệ tuyệt đối an toàn trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang nhân dân; các sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, tỉnh, thành phố. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng. Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với nhiều mô hình mới thu hút đông đảo quần chúng tham gia, đem lại hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy từ cơ sở. Đấu tranh, phòng ngừa hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Xây dựng 6 phường kiểu mẫu về an ninh trật tự¹². Trên địa bàn thành phố không có tội phạm hoạt động có tổ chức. Phạm pháp hình sự giảm dần qua các năm; truy tố 849 vụ án về ma tuý (giảm 178 vụ so giai đoạn trước), tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt trung bình 92,57%/năm.

4.3. Hoạt động của các cơ quan tư pháp được củng cố, tăng cường

Công tác cải cách tư pháp trên địa bàn thành phố tiếp tục được các cấp uỷ đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Công tác phối hợp giữa các cơ quan khối nội chính (Công an, Viện kiểm sát, Toà án, Chi cục thi hành án dân sự, Thanh tra, Tư pháp) ngày càng nề nếp, hiệu quả; trách nhiệm trong thực thi công việc và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ tư pháp được nâng cao. Đội ngũ cán bộ tư pháp được củng cố, kiện toàn; cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị được quan tâm đầu tư. Công tác điều tra, xử lý tội phạm, thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp có nhiều tiến bộ. Chất lượng các phiên toà xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp ngày càng được nâng cao. Thi hành án dân sự đạt kết quả, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

5. Sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính, thôn xóm, tổ dân phố; tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị

Thành phố Nam Định đã triển khai chủ trương sáp nhập huyện Mỹ Lộc vào thành phố Nam Định và sắp xếp, sáp nhập các phường, xã nhằm tinh gọn bộ máy đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy. Đảng bộ thành phố Nam Định (mới) được thành

¹² Năm 2023 là các phường: Lộc Hoà, Lộc Vương, Thống Nhất; năm 2024 là các phường: Lộc Hạ, Cửa Bắc, Trần Hưng Đạo.

lập trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ thành phố Nam Định và Đảng bộ huyện Mỹ Lộc. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố nhanh chóng được kiện toàn. Thành phố có 25 phường, xã sáp nhập còn 13 phường, trong đó 2 xã Nam Phong, Nam Vân được quyết định trở thành phường. Huyện Mỹ Lộc có 11 xã, thị trấn sáp nhập còn 01 phường, 7 xã. Như thế, sau sắp xếp sáp nhập, Thành phố Nam Định (mới) giảm 15 đơn vị xã, phường. Số đơn vị hành chính là 21 xã, phường. Cùng đó, các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân thành phố cũng được sắp xếp lại trên cơ sở duy trì 3 phòng, giảm 2 phòng, các phòng còn lại hợp nhất, thành lập phòng mới trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động. Các ban xây dựng đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp cũng nhanh chóng kiện toàn, thành lập bộ máy theo đúng quy định. Đối với hệ thống chính trị ở cơ sở, đội ngũ cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố đã được tinh gọn sau khi sắp xếp, sáp nhập. Tổng số thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Nam Định trước khi sắp xếp, sáp nhập là 718 đơn vị (trong đó Thành phố là 581, Mỹ Lộc là 137) đến nay còn 291 đơn vị, giảm 427 đơn vị thôn, xóm, tổ dân phố. Đội ngũ cán bộ không chuyên trách thôn, xóm, tổ dân phố (Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, xóm/Tổ trưởng Tổ dân phố) giảm từ 2154 người xuống còn 873 người. Thành phố trước khi sắp xếp có 718 tổ dân phố trong đó chỉ có 485 chi bộ (67,5%), sau khi sắp xếp, sáp nhập thì số thôn, xóm, tổ dân phố là 291, trong đó có 280 chi bộ, đạt tỷ lệ 96,2%. Sự lãnh đạo của hệ thống chính trị được tăng cường từ thành phố tới cơ sở.

Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thôn xóm (tổ dân phố) được triển khai đồng bộ trên địa bàn thành phố Nam Định đã góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số người hoạt động không chuyên trách, đồng thời là điều kiện thuận lợi để các phường, xã, thôn (xóm), tổ dân phố tập trung củng cố, xây dựng kết cấu hạ tầng, thiết chế văn hóa xã hội, tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới toàn thể nhân dân.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng, đạt nhiều kết quả

Công tác chính trị, tư tưởng được nâng cao chất lượng gắn với thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*” được tiến hành chủ động, có hiệu

qua. Công tác chỉ đạo học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng được đổi mới bằng các hình thức học trực tiếp, trực tuyến gắn liền với việc xây dựng chương trình hành động cụ thể, phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập nghị quyết bình quân đạt 85%. Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, dư luận viên bám sát cơ sở, kịp thời cung cấp thông tin thời sự quốc tế, trong nước, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật, định hướng dư luận nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị đồng thời nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội trên địa bàn thành phố, phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy. Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo dục lý luận chính trị luôn được quan tâm, từng bước góp phần nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, giữ vững bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn cho đội ngũ cán bộ¹³. Công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng¹⁴, công tác khoa giáo được chú trọng. Các chỉ thị, nghị quyết được sơ, tổng kết gắn với phổ biến kinh nghiệm hay, nhân rộng điển hình tiên tiến.

2. Công tác tổ chức, cán bộ được quan tâm, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Nhiệm kỳ qua đã thành lập mới 41 tổ chức đảng¹⁵, giải thể 11 tổ chức đảng không còn phù hợp về tổ chức¹⁶. Chất lượng sinh hoạt chi bộ; công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới, nhất là quần chúng ưu tú trong đoàn viên, thanh niên, các chi bộ thôn xóm, tổ dân phố, doanh nghiệp được quan tâm, đã kết nạp được 744 đảng viên mới¹⁷; nâng tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ lên 19.535 đảng viên, rà soát, kịp thời phát hiện và đưa ra khỏi đảng những đảng viên không còn đủ tư cách¹⁸. Công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ, chủ động, tập trung cho công tác quy hoạch cán bộ, bổ sung đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào nguồn quy hoạch¹⁹. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ²⁰, đề bạt, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo quy trình, thủ tục, đúng thẩm quyền theo phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và

¹³ Trong nhiệm kỳ, Trung tâm Chính trị Thành phố tổ chức 229 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 15983 học viên

¹⁴ Đảng bộ xã Nam Vân triển khai biên soạn bổ sung và xuất bản lịch sử đảng bộ và nhân dân xã Nam Vân giai đoạn từ 2000-2020

¹⁵ Trong đó có 38 tổ chức diện sáp nhập; chuyển giao 01 chi bộ về đảng bộ cơ sở, chuyển đổi 01 đảng bộ cơ sở thành chi bộ cơ sở

¹⁶ Trong đó có 08 tổ chức đảng diện sáp nhập.

¹⁷ Trong đó các địa bàn dân cư 125 đảng viên; các loại hình doanh nghiệp 56 đảng viên.

¹⁸ Trong nhiệm kỳ đã thực hiện xoá tên, cho ra khỏi đảng 113 trường hợp.

¹⁹ Tỷ lệ cán bộ nữ quy hoạch cấp ủy cấp thành phố là 40%, cán bộ trẻ là 19%; cấp phường, xã: tỷ lệ nữ quy hoạch cấp ủy là 52,5%; cán bộ trẻ là 40%.

²⁰ Cử 51 đồng chí đào tạo Cao cấp lý luận chính trị; 246 đồng chí đào tạo Trung cấp lý luận chính trị. Tổ chức 2 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý với 224 đồng chí; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng do cấp Trung ương, cấp tỉnh tổ chức: 163 đồng chí...

cán bộ²¹. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện, bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ đương nhiệm, cán bộ nghỉ hưu, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa và gia đình có công với đất nước. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc. Cán bộ trước khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đều được Ban Thường vụ Thành uỷ quyết định rà soát, thẩm định về tiêu chuẩn chính trị²²; các trường hợp kết nạp đảng được cấp ủy các cấp thẩm tra, xác minh đầy đủ, cụ thể từng nội dung, đối tượng theo đúng hướng dẫn của Trung ương. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên được thực hiện thực chất, đi vào chiều sâu và đạt nhiều kết quả. Chú trọng các hình thức, biện pháp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm trong toàn đảng bộ. Thực hiện nghiêm công tác kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hằng năm. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt trên 90%; tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%²³.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được tăng cường, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật và nguyên tắc tổ chức của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra các cấp đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo đúng Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Ban hành Quy chế làm việc của UBKT Thành uỷ và 11 quy chế phối hợp hoạt động trong công tác kiểm tra, giám sát giữa Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ với các cơ quan trong khối nội chính, các ngành liên quan. Định kỳ cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của UBKT Thành uỷ. Kịp thời xây dựng và chỉ đạo thực hiện chương trình kiểm tra,

²¹ Trong nhiệm kỳ thành phố đã bổ nhiệm 38 đồng chí; bổ nhiệm lại 43 đồng chí; điều động bổ nhiệm 27 đồng chí; giới thiệu ứng cử 107 đồng chí; luân chuyển 01 đồng chí; kéo dài thời gian giữ chức vụ 06 đồng chí; giao phụ trách đơn vị, đảng bộ, chi bộ 13 đồng chí; kiện toàn cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp cơ sở 110 đồng chí; kiện toàn cấp ủy 10 đồng chí. Hiệp y điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cán bộ đối với 65 trường hợp cán bộ thuộc các ngành của Trung ương và của tỉnh đóng trên địa bàn thành phố.

²² Đã rà soát thẩm định tiêu chuẩn chính trị 3662 lượt cán bộ (trong đó phục vụ công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, giới thiệu cán bộ ứng cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ: 405 trường hợp; phục vụ công tác quy hoạch cán bộ: 1.948 lượt cán bộ. Phục vụ công tác bầu cử HĐND các cấp: 1309 hồ sơ nhân sự).

²³ Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc và thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt 94%; tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt 98%; tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt 87,3%.

giám sát toàn khoá và hàng năm. Tập trung kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh tiêu cực. Công tác kiểm tra dấu hiệu vi phạm có chuyển biến tích cực. Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Thành ủy, cấp ủy các cấp đã kiểm tra 641 lượt tổ chức đảng và 279 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 475 lượt tổ chức đảng và 190 lượt đảng viên. Ủy ban Kiểm tra các cấp kiểm tra chuyên đề đối với 759 lượt tổ chức đảng và 02 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 290 tổ chức đảng và 86 lượt đảng viên; kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 14 tổ chức đảng và 43 đảng viên; tiếp nhận 96 đơn thư, đến nay đã được xem xét, xử lý. Cấp ủy các cấp và UBKT Thành ủy đã xử lý kỷ luật 211 lượt đảng viên có vi phạm²⁴ và 08 tổ chức đảng có vi phạm²⁵; gợi ý kiểm điểm đối với 14 tập thể.

4. Công tác dân vận được đổi mới và thực hiện hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân

Công tác dân vận có nhiều đổi mới về phương thức hoạt động và đạt nhiều kết quả quan trọng. Coi trọng việc nắm tình hình nhân dân; vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước và hướng vào việc tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao như: Phòng, chống đại dịch Covid 19; giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm; sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định; xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh tại các xã, phường.... Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở, Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở. Phát động, tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Triển khai xây dựng 434 mô hình điển hình “Dân vận khéo”²⁶. Tăng cường đổi

²⁴ Khiển trách 153 trường hợp, cảnh cáo 19 trường hợp, cách chức 04 trường hợp, khai trừ 35 trường hợp.

²⁵ Khiển trách 06 tổ chức, cảnh cáo 02 tổ chức đảng.

²⁶ Các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” tiêu biểu như: dân vận khéo trong thực hiện phong trào “Ngày chủ nhật sáng, xanh, sạch, đẹp” ở các phường, xã; Mô hình tiết kiệm tín dụng tại chi hội, Mô hình “*Mẹ đỡ đầu*” do Hội LHPN thành phố thực hiện; “*Dân vận khéo*” xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, chăm lo cho công nhân viên chức lao động; “*Dân vận khéo*” trong phong trào “*Giỏi việc nước- Đảm việc nhà*” của Liên đoàn lao động thành phố; Mô hình “*Dân vận khéo*” của Hội Cựu chiến binh xã Nam Phong trong giúp nhau làm kinh tế; “*Dân vận khéo*” trong vận động Nhân dân tiếp cận công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở của Đảng bộ phường Trần Đăng Ninh; “*Dân vận khéo*” trong vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào “*Toàn dân bảo vệ ANTK*” của Công an thành phố; Mô hình “*Dân vận khéo*” trong vận động Nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” của Đảng bộ phường Trần Quang Khải, Hạ Long; Mô hình “*Dân vận khéo*” trong công tác đền ơn, đáp nghĩa, khuyến học, khuyến tài khu dân cư Đảng bộ phường Nguyễn Du, Trần Tế Xương; Mô hình “*Dân vận khéo*” trong vận động nhân dân đóng góp xây dựng giao thông nông thôn” ở Đảng bộ xã Lộc An; Mô hình “*Phong trào người dân hiến đất làm đường các dự án trên địa bàn phường*” của Đảng bộ phường Lộc Vượng; Hưng Lộc, Cửa Nam; Mô hình “*Dân vận khéo*” trong tuyên truyền phổ biến rộng rãi Luật Nghĩa vụ quân sự và vận động Nhân dân thực hiện tốt các nghị định về công tác tuyển chọn gọi thanh niên sẵn sàng nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc; Mô hình “*Dân vận khéo*” trong thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án phát triển kinh tế trên địa bàn xã Nam Vân; Mô hình “*Dân vận khéo*” của Đảng bộ phường Vị Xuyên “*vận động cán bộ, đảng viên ủng hộ cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất cho nhà văn hóa, nơi hội họp ở khu dân cư*” đã thực hiện giai đoạn 1, với việc sửa chữa, nâng cấp 02 nhà văn hóa và 1 nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư với tổng số tiền gần 500 triệu đồng.

thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân²⁷. Chú trọng công tác vận động quần chúng, tín đồ các tôn giáo và công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được tập trung chỉ đạo

Tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quan điểm, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận 12 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về “*Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng chống, tham nhũng*”; Chỉ thị số 26, Chỉ thị số 27 của Bộ Chính trị (khoá XII) về tăng cường sự lãnh đạo trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy về hướng dẫn một số nội dung và thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Các cơ quan nội chính chủ động tăng cường phối hợp công tác, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và hiệu quả giải quyết công việc. Đã tiến hành 95 cuộc thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực được dư luận xã hội quan tâm như: công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai, tài chính, ngân sách.... Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tích cực chỉ đạo. Triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khoá XII) về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân²⁸; tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, không phát sinh khiếu kiện đông người. Chỉ đạo kịp thời triển khai, thực hiện Quyết định số 56 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản đối với cán bộ, lãnh đạo quản lý theo quy định.

6. Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, góp phần tích cực cùng Đảng bộ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị

6.1. Mặt trận Tổ quốc: Đổi mới nội dung, phương thức để hoạt động của MTTQ hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân được tăng cường, tạo sự đồng thuận xã hội. Động viên các tầng lớp nhân dân thi đua, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Tổ chức phát động tháng cao

²⁷ Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân thành phố năm 2021, 2022, 2023; Kế hoạch và triển khai có hiệu quả Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân các phường, xã năm 2023.

²⁸ Các đồng chí bí thư cấp xã, phường đã bố trí tiếp dân theo quy định, đồng chí Bí thư Thành ủy, Huyện ủy đã tiếp và thông báo, trả lời bằng văn bản toàn bộ công dân qua tiếp tại trụ sở tiếp công dân.

điểm “*Vì người nghèo*”, quỹ “*phòng chống dịch Covid-19*”, quỹ “*Ủng hộ nhân dân bị bão lũ, thiên tai*” hỗ trợ xây mới và sửa chữa 124 nhà Đại đoàn kết. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh giám sát và phản biện xã hội; chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

6.2. *Liên đoàn Lao động*: Phát huy có hiệu quả vai trò đại diện chăm lo bảo vệ người lao động. Tích cực cùng chủ Doanh nghiệp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động trong các cơ quan, doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại, thương lượng nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể, thực hiện quy chế dân chủ. Đổi mới phương thức tiếp cận, vận động người lao động gia nhập tổ chức công đoàn cả khu vực lao động chính thức và lao động phi chính thức, với phương châm “*ở đâu có người lao động ở đó có tổ chức Công đoàn*”; thành lập mới 15 công đoàn cơ sở và một nghiệp đoàn các lớp Mầm non Độc lập, tư thực phường Lộc Hòa. Đây là nghiệp đoàn được thành lập đầu tiên của Liên đoàn lao động tỉnh. Kết nạp mới 3.500 công đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên công đoàn hiện nay là 12.636 đoàn viên.

6.3. *Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*: Chú trọng tuyên truyền, giáo dục truyền thống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc và lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Nhiều phong trào, chương trình do Đoàn phát động như: “*Thanh niên tình nguyện*”, “*Tuổi trẻ sáng tạo*”, “*Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu*”, “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*”, “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*”... đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên hưởng ứng tham gia. Trong nhiệm kỳ, Đoàn các cấp thành phố đã phối hợp, tích cực tham gia phòng chống dịch bệnh Covid19, công tác chuyển đổi số, đảm nhận trên 350 công trình, phần việc thanh niên... 5 năm qua, đã kết nạp 20.381 đoàn viên mới, tỷ lệ tập hợp thanh niên đạt 75%; giới thiệu kết nạp đảng 411 đoàn viên ưu tú.

6.4. *Hội Liên hiệp Phụ nữ*: Triển khai sâu rộng phong trào thi đua, các cuộc vận động trong hội viên và các tầng lớp phụ nữ với phương châm “*ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động hội*”. Hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, văn minh; hỗ trợ nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ; tích cực tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; chú trọng giám sát, phản biện xã hội; vận động xã hội thực hiện quyền bình đẳng giới. Chủ động tham mưu, giới thiệu cán bộ, đảng viên nữ có triển vọng tham gia cấp ủy, HĐND các cấp, đến nay tỷ lệ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý cấp thành phố đạt 32%; cấp xã, phường 30,2%. Trong nhiệm kỳ đã tập hợp thu hút được 7.462 hội viên mới, nâng tổng số hội viên là 79.237, đạt tỷ lệ thu hút 83,5%.

6.5. *Hội Nông dân*: Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động hỗ trợ nông dân về vốn, khoa học kỹ thuật (KHKT) và việc làm. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế tập thể, chuyển đổi số, đưa sản phẩm lên sàn thương mại, điện tử. Tổ chức tập huấn chuyển giao KHKT cho 11.647 lượt hội viên; đào tạo nghề cho 700 hội viên lao động nông thôn; ủy thác vay vốn qua Hội hơn 336 tỷ đồng với 7.019 lượt hộ vay để phát triển kinh tế; xây dựng phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố; trao tặng nhà “*Mái ấm nông dân*”; nhà “*Đại đoàn kết*”; cho hội viên nông dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Phát triển và nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên và xây dựng tổ chức hội vững mạnh; kết nạp mới 1.174 hội viên.

6.6. *Hội Cựu Chiến binh*: Tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền và Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả phong trào “*Hội cựu chiến binh Thành phố chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với phong trào “*Cựu chiến binh gương mẫu*”. Mỗi hội cơ sở đều có công trình, việc làm mang dấu ấn Cựu chiến binh. Phát huy tinh thần đoàn kết, giúp nhau làm kinh tế, làm giàu chính đáng, nâng cao đời sống hội viên và xây dựng quỹ “*Vòng tay đồng đội*”. Tham gia giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý trí tự lực, tự cường cho thế hệ trẻ. Đẩy mạnh xây dựng tổ chức hội trong sạch vững mạnh, đã kết nạp 2.110 hội viên, nâng tổng số hội viên hiện nay là 16.690 hội viên.

7. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của UBND và các cơ quan quản lý nhà nước được tăng cường

7.1. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. HĐND các cấp không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy tốt vai trò, vị trí là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân²⁹. Các Nghị quyết được ban hành sát tình hình thực tế, được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ và tích cực triển khai thực hiện. Hoạt động của HĐND đảm bảo đúng luật, thực hiện tốt chức năng giám sát và chức năng quyết định. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp được quan tâm, chú trọng góp phần giải quyết được những vấn đề bức xúc cũng như nguyện vọng chính đáng mà cử tri quan tâm³⁰. Thường

²⁹ HĐND Thành phố Nam Định đã tổ chức 31 kỳ họp (trong đó 18 kỳ họp thường lệ, 12 kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất và 01 kỳ họp chuyên đề). HĐND các phường, xã đã tổ chức thành công 530 kỳ họp (353 kỳ họp thường lệ; 164 kỳ họp phát sinh công việc đột xuất). Ban hành 226 nghị quyết (trong đó 173 nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế- xã hội, 53 nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế). HĐND các phường, xã ban hành 1741 nghị quyết (trong đó 845 nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế- xã hội, 799 nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế).

³⁰ HĐND thành phố thực hiện chất vấn 25 nội dung về các lĩnh vực: Tài chính- thương mại, kinh tế, xây dựng cơ bản, văn hóa- xã hội, quốc phòng an ninh, nội chính, sản xuất nông nghiệp, quản lý đất đai, chế độ chính sách... HĐND các phường, xã thực hiện chất vấn xoay quanh các vấn đề nổi cộm phát sinh từ thực tế ở địa phương trên tất cả các lĩnh vực như vệ sinh môi trường, công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị, sản xuất nông nghiệp, quản lý đất đai, tài nguyên môi trường...

trực HĐND, các ban, các vị đại biểu HĐND đã phát huy vai trò, thực hiện chức năng giám sát các ngành, các cấp ở địa phương, đơn vị việc chấp hành chính sách, pháp luật nhà nước và Nghị quyết HĐND thông qua hoạt động giám sát nhất là giám sát chuyên đề. Qua đó xác định rõ trách nhiệm quản lý của cơ quan, đơn vị phụ trách để có những kiến nghị, đề xuất với các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội³¹. Hoạt động tiếp xúc cử tri được thực hiện đúng luật, các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tiếp thu và trả lời tại các kỳ họp.

7.2. Ủy ban nhân dân các cấp đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Trong nhiệm kỳ đã củng cố tổ chức bộ máy chính quyền các cấp, kiện toàn các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định của Chính phủ; cơ cấu lại và nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. 100% chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, phường do Bí thư và phó Bí thư kiêm nhiệm theo quy định. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã được thực hiện theo đúng quy chế hoạt động, đảm bảo đúng luật, có bước đổi mới, sâu sát, tập trung cao vào nhiệm vụ trọng tâm hàng năm. Công tác thi đua, khen thưởng được đổi mới, thực hiện kịp thời, công khai, đúng đối tượng, đúng thành tích. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn thành phố được thực hiện đúng pháp luật, giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp các hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

*** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025:**

| Chỉ tiêu | Đơn vị | Chỉ tiêu Đại hội XVII | Kết quả thực hiện | Ghi chú |
|---|------------------------|-----------------------|-------------------|---------|
| 1. Thu nhập thực tế bình quân đầu người đến năm 2025 | (triệu đồng/người/năm) | 100 | 103,7 | Vượt KH |
| 2. Cơ cấu kinh tế | | 100 | 100 | |
| - Nông, lâm, thủy sản | % | 5 | 1,37 | Vượt KH |
| - Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ | % | 95 | 98,63 | Vượt KH |
| 3. Giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp trên địa bàn theo giá so sánh 2010 tăng | % | 1,2-1,5 | 1,48 | Đạt KH |

³¹ Thường trực HĐND và hai ban HĐND Thành phố đã khảo sát, giám sát 28 chuyên đề; HĐND các phường xã thực hiện giám sát 193 chuyên đề trên các lĩnh vực đất đai, quản lý đô thị, giáo dục- đào tạo, y tế, dân số, chế độ chính sách, quân sự quốc phòng địa phương; an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn...

| | | | | |
|---|---------|--------------|-------|---------|
| 4. Giá trị sản phẩm ngành công nghiệp theo giá so sánh 2010 tăng | % | 14-15 | 14,01 | Đạt KH |
| 5. Giá trị sản phẩm ngành dịch vụ theo giá so sánh tăng | % | 9-10 | 9,14 | Đạt KH |
| 6. Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn đến năm 2025 (thu nội địa) | Tỷ đồng | 3.650 | 4.600 | Vượt KH |
| 7. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 | % | 85 | 86,5 | Vượt KH |
| 8. Tỷ lệ hộ nghèo không thuộc chính sách bảo trợ xã hội đến năm 2025 (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025) | % | Dưới 0,15 | 0,11% | Vượt KH |
| 9. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025 | % | 95 | | |
| 10. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch đến năm 2025 | % | 100 | 100 | Đạt KH |
| 11. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên | | | | |
| - Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên | % | 80 | | Đạt KH |
| - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | % | 15-20 | | Đạt KH |
| 12. Tỷ lệ chính quyền cơ sở vững mạnh | % | 80 | | Đạt KH |
| 13. Mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu | | | | |
| - Nông thôn mới nâng cao | % | 100 (7 xã) | 100 | Đạt KH |
| - Nông thôn mới kiểu mẫu | % | 14,2 (01 xã) | 14,2 | Đạt KH |

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

1.1. Những kết quả đạt được

Trong 5 năm qua, Đảng bộ, quân và nhân dân Thành phố đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế thành phố tiếp tục phát triển. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Thành phố đã hoàn thành các chỉ tiêu, trong đó nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra. Hạ tầng KTXH được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện. Bộ mặt đô thị, nông thôn khởi sắc. Các công trình trọng điểm đã và sắp hoàn thành, đưa vào sử dụng tạo điểm nhấn cho thành phố. Các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn

thành phố đã thu hút nguồn đầu tư lớn, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển của thành phố. Văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh, phúc lợi xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên. Công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế, chăm lo và nâng cao đời sống nhân dân nhất là các gia đình chính sách, các gia đình thương binh liệt sỹ, chất độc da cam, gia đình nghèo được coi trọng. Tăng cường quốc phòng, an ninh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được coi trọng, không ngừng đổi mới về phương thức hoạt động trên từng lĩnh vực. Năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp ngày càng được nâng cao. Niềm tin của nhân dân đối với cấp ủy Đảng, chính quyền không ngừng được củng cố và tăng lên. Khôi đại đoàn kết được củng cố và tăng cường.

1.2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

(1) Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh, sự phối hợp của các ban, sở, ngành, đoàn thể; sự đồng thuận, đóng góp quan trọng của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự ủng hộ, hợp tác của các đơn vị bạn.

(2) Sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy, các cấp ủy Đảng trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVII. Kế thừa và phát huy những thành quả đạt được của các nhiệm kỳ trước. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và ban hành các Nghị quyết gắn với tình hình thực tiễn, tạo sự thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ từ Thành phố tới cơ sở. Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương.

(3) Nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, giữ vững nguyên tắc của Đảng, phát huy dân chủ gắn với gương mẫu nêu gương trách nhiệm người đứng đầu. Sự đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, chức năng quyết định và giám sát của HĐND; công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của UBND đã tạo quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra.

(4) Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết, củng cố, mở rộng tổ chức, phát triển đoàn viên, tổ chức nhiều phong trào thi đua, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Những hạn chế, yếu kém

(1) Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Công tác kiểm tra dấu hiệu vi phạm, công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế. Công tác nắm bắt diễn

biến tư tưởng cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội chưa kịp thời. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chậm đổi mới về nội dung; phương thức hoạt động có mặt chưa theo kịp tình hình mới.

(2) Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ tuy chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế thành phố nhưng giá trị còn nhỏ. Tốc độ tăng trưởng của khu vực du lịch, dịch vụ chậm. Công tác quản lý đô thị, đất đai, trật tự xây dựng... có mặt còn hạn chế. Chưa khai thác tốt nguồn lực tài nguyên từ đất đai. Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án, công trình có thời điểm còn chậm.

(3) Cải cách hành chính, đạo đức công vụ, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ ở một số cơ quan, đơn vị và một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật có nơi chuyển biến chưa mạnh.

(4) Việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí, nhất là tiêu chí vệ sinh môi trường sau khi được công nhận thôn xóm nông thôn mới kiểu mẫu, xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu ở một số thời điểm, một số địa phương chưa đạt yêu cầu.

2.2. Nguyên nhân những hạn chế, yếu kém

(1) Một số cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các xã, phường, phòng, ban, đơn vị chưa quyết liệt, chủ động, tích cực trong việc nghiên cứu, cụ thể hóa các nghị quyết, chính sách pháp luật của nhà nước dẫn đến chưa theo kịp yêu cầu phát triển.

(2) Quy mô nền kinh tế thành phố nhỏ. Thu ngân sách nhà nước thấp. Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Chưa thu hút được nhiều Tập đoàn kinh tế lớn vào đầu tư thực hiện các dự án, công trình trọng điểm và xây dựng thành phố Nam Định hình thành rõ nét chức năng đô thị trung tâm tiểu vùng Nam đồng bằng sông Hồng.

(3) Tác động của tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, bất thường, khó lường, cùng với biến động chung của kinh tế thế giới và trong nước, sức mua hàng hoá của thị trường giảm gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

(4) Công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có nơi, có lúc bộc lộ tư tưởng chủ quan, chưa tích cực tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

3. Những bài học kinh nghiệm

3.1. Thường xuyên quan tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức, cán bộ. Định kỳ sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương. Phát huy mạnh mẽ vai trò của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị.

3.2. Phát triển nhanh, bền vững, tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, xây dựng con người, tiến bộ và công bằng xã hội, xây dựng thành phố văn minh, hiện đại. Phát triển nguồn nhân lực, coi đây là nhiệm vụ cấp bách, chiến lược lâu dài. Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, có tầm nhìn chiến lược, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng và nhân dân.

3.3. Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh, sự giúp đỡ, phối hợp của các Ban, Sở, Ngành, Đoàn thể của tỉnh và các huyện bạn. Giữ vững truyền thống đoàn kết, thống nhất của Ban Chấp hành, HĐND, UBND từ thành phố đến cơ sở, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc.

3.4. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội là tiên đề quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Xây dựng mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng và Nhân dân.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU TỔNG QUÁT** **VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NHIỆM KỲ 2025- 2030**

Bước vào nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đảng bộ thành phố Nam Định có được những thuận lợi cơ bản, đó là: sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân tiếp tục được phát huy; kinh tế - xã hội có bước phát triển nhanh; bộ máy được tinh gọn sau sắp xếp, sáp nhập đã phát huy hiệu lực, hiệu quả; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Bên cạnh thuận lợi còn nhiều khó khăn, thách thức: Công tác quản lý đô thị và tốc độ đô thị hóa chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Công tác quy hoạch, tổ chức không gian đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện nay; tình trạng về giao thông, ô nhiễm môi trường, ngập úng cục bộ, thu gom xử lý rác thải và nước thải...đang là vấn đề cấp bách, cần có giải pháp cụ thể để đáp ứng quá trình đô thị hóa. Đây chính là những thách thức đồng thời cũng là những yêu cầu mang tính quyết định, đòi hỏi phải có các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ cương. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Tinh gọn bộ máy, đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng thành phố Nam Định ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU 5 NĂM (2025- 2030)

- (1) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030: 100 triệu đồng/người/năm.
- (2) Cơ cấu giá trị sản phẩm theo giá hiện hành đến năm 2030: Nông, lâm, thủy sản: 0,5-1%. Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ: 99-99,5%.
- (3) Giá trị sản phẩm ngành công nghiệp theo giá so sánh 2010 tăng bình quân hàng năm: 10-11%.
- (4) Giá trị sản phẩm ngành dịch vụ theo giá so sánh 2010 tăng bình quân hàng năm: 8-9%.
- (5) Giá trị sản phẩm ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản theo giá so sánh 2010 tăng bình quân hàng năm: 1,0- 1,2%.
- (6) Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 5000 tỷ đồng.
- (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt 90%.
- (8) Tỷ lệ hộ nghèo ước đến năm 2030 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2026-2030 giảm còn 0,1% (trừ những hộ nghèo không có khả năng lao động).
- (9) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt 98%
- (10) Duy trì tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch đến năm 2030 đạt 100%.
- (11) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 80%; trong đó "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" từ 15% đến 20%.
- (12) Tỷ lệ chính quyền cơ sở vững mạnh đạt 80% trở lên.
- (13) Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2026-2030.

Phần thứ ba
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC KHÂU TRỌNG TÂM,
ĐỘT PHÁ CỦA NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng: công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp; tạo ra nhiều sản phẩm với hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp, từng bước chuyển dịch sang các ngành công nghiệp phụ trợ có giá trị gia tăng cao. Hàng năm, giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng do Thành phố quản lý tăng từ 10% - 11%/năm. Hình thành các doanh nghiệp lớn, sản phẩm thương hiệu có chất lượng cao và xuất khẩu. Nâng cao chất lượng, khuyến khích xã hội hóa trong công tác đào tạo nghề cho lao động địa phương để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất và giải quyết việc làm. Tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, phù hợp với xu thế phát triển chung của tỉnh. Phát triển công nghiệp với nhiều loại hình, quy mô và thành phần kinh tế; phát triển tiểu thủ công nghiệp, nghề thủ công truyền thống, công nghiệp chế biến. Ưu tiên thu hút đầu tư các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, các ngành công nghiệp tạo ra sản phẩm có hàm lượng công nghệ và có giá trị tăng như: Cơ khí chế tạo, điện - điện tử; hóa chất, dược phẩm, công nghệ sinh học; công nghiệp hỗ trợ. Xây dựng mới cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt. Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, thu hút các doanh nghiệp lớn có công nghệ cao, sạch, hiện đại, có khả năng đóng góp lớn cho ngân sách Thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phát triển đồng bộ chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển doanh nghiệp, làng nghề, hợp tác xã, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

1.2. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, phấn đấu giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ tăng bình quân 9% - 10%/năm; giá trị xuất khẩu thành phố quản lý tăng bình quân 15%/năm. Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân. Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống các chợ trên địa bàn và thu hút đầu tư phát triển hệ thống thương mại văn minh, hiện đại; trung tâm thương mại, siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện ích. Tăng cường xúc tiến thương mại, đồng thời tham mưu xây dựng chính sách phù hợp để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân

đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ theo quy hoạch, trước hết là dịch vụ ngân hàng, viễn thông, vận tải, khoa học - công nghệ, dịch vụ tài nguyên - môi trường, khách sạn, nhà hàng, vui chơi, giải trí... Phát triển ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, phương thức bán hàng qua máy tự động tại các điểm công cộng... Chú trọng phát triển loại hình thương mại điện tử, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích... Tập trung phát triển, xuất khẩu các mặt hàng chế biến, chế tạo trên cơ sở ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Phát triển, hoàn thiện, nâng cao chất lượng và khả năng liên kết giữa các loại hình, sản phẩm du lịch với các huyện trong vùng và các tỉnh, thành phố xung quanh, điểm nhấn khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Trần, chùa Tháp, tạo thành các tua, tuyến du lịch nhằm thu hút ngày càng đông khách du lịch trong nước và quốc tế. Hình thành các tuyến phố thương mại, phố cổ, chợ đêm, phố đi bộ... với sản phẩm truyền thống, góp phần thúc đẩy du lịch, dịch vụ.

1.3. Phát triển sản xuất nông nghiệp sản xuất hàng hoá, các sản phẩm nông nghiệp OCOP, có giá trị kinh tế cao. Tập trung xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở các xã còn lại. Quy hoạch và thực hiện vùng sản xuất chuyên canh ở các xã ven đô để giải quyết tình trạng ruộng bỏ hoang. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao: Hoa, cây cảnh, rau sạch, thủy sản... Hình thành, mở rộng các mô hình liên doanh, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu cho một số nông sản có thể mạnh. Nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp trên 1ha canh tác. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã theo Luật.

1.4. Tiếp tục tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Trung ương, Tỉnh, các thành phần kinh tế đồng thời tích cực phát triển các nguồn thu mới từ sản xuất kinh doanh. Quản lý chặt chẽ về đất đai, tài nguyên và môi trường. Khai thác có hiệu quả các nguồn lực từ đất đai. Tăng thu ngân sách trên cơ sở phát triển sản xuất, kinh doanh đồng thời tích cực đấu tranh chống thất thu thuế và gian lận thương mại. Phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước hàng năm. Tạo điều kiện thuận lợi cho các hệ thống ngân hàng, tài chính, tín dụng hoạt động gắn bó, đồng hành với doanh nghiệp.

2. Từng bước xây dựng và phát triển thành phố Nam Định theo hướng hiện đại, đồng bộ, có bản sắc riêng, có tính bền vững, xây dựng chính phủ điện tử, đô thị thông minh

2.1. Làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, xây dựng, quản lý, phát triển đô thị, gắn với quản lý tốt tài nguyên, cải thiện chất lượng môi trường. Nhanh chóng cụ thể hóa và hoàn thành việc lập, điều chỉnh các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2040

tầm nhìn đến năm 2050. Nghiên cứu, bổ sung ga Nam Định, đặt tại phường Hưng Lộc thuộc dự án đường sắt tốc độ cao Bắc Nam gắn với quy hoạch nhằm khai thác, phát huy hiệu quả hệ thống giao thông công cộng kết nối với trung tâm đô thị. Triển khai quy hoạch phân khu phía nam sông Đào để kịp thời cho công tác xây dựng, phát triển thành phố. Các dự án được triển khai nhằm tạo sự phát triển đột phá về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tăng cường kết nối giữa các khu vực trong thành phố, đặc biệt là kết nối khu vực hai bên sông Đào; kết nối linh hoạt giữa các khu vực trong và ngoài tuyến đường vành đai. Xây dựng và phát triển thành phố theo hướng hiện đại, đồng bộ, có bản sắc riêng, có tính bền vững, có không gian đô thị mở rộng theo quy hoạch. Phát triển thành phố hướng đến cân bằng đô thị hóa, hiện đại hóa và giữ gìn bản sắc độc đáo; tiếp tục bảo tồn di tích, di sản có giá trị lịch sử, đồng thời hỗ trợ mở rộng đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng, đảm bảo quốc phòng và phát triển bền vững.

2.2. Thành phố Nam Định tập trung đầu tư, phát triển theo quy hoạch mới, xác định lại sông Đào là trục xương sống của thành phố, phát triển thành phố hai bên sông, lấy đô thị cũ làm trung tâm kết nối, tạo các trục kết nối hai bờ sông với không gian mở vào trong trung tâm đô thị cũ và trung tâm mới phía nam sông Đào. Hình thành 3 vùng phát triển: vùng phát triển đô thị trung tâm với chức năng là trung tâm hành chính, thương mại, văn hóa của tỉnh; vùng phát triển đô thị về phía Tây và Tây Bắc là hướng phát triển các khu vực đô thị tổng hợp, bao gồm các chức năng chính về phát triển dân cư đô thị, giáo dục, dịch vụ thương mại, công nghiệp và trung chuyển đầu mối giao thông, hàng hoá đối ngoại của đô thị, các khu dân cư, dịch vụ phục vụ các khu, cụm công nghiệp; vùng phát triển đô thị về phía Nam và Đông Nam thành phố, dọc vành đai 1 và trục mới song song với QL21 hướng đi xuống phía Nam sẽ phát triển đô thị dịch vụ thương mại mới, phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái nông nghiệp.

2.3. Tập trung xây dựng thành phố tạo sự phát triển đột phá về kết cấu hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh cải cách hành chính, xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố. Khắc phục những bất cập về kết cấu hạ tầng giao thông, kiến trúc cảnh quan, định hướng phát triển không gian, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất...

Triển khai đầu tư xây dựng các dự án phát triển hạ tầng giao thông để tạo sự đồng bộ, kết nối thuận lợi giữa các khu vực trong thành phố và hệ thống mạng lưới giao thông quốc gia. Kết nối đồng bộ và khai thác QL21, 21B, 38B (kết nối TP. Hà Nội và các tỉnh phía Bắc); QL10, 38B (kết nối với các tỉnh phía Nam); QL10, 21, 21B (kết nối với khu kinh tế Ninh cơ, cảng Hải Thịnh đường ven biển). Khai thác hiệu quả tuyến đường trục trung tâm phía Nam thành phố, các tuyến đường gom

đọc Quốc lộ 10, cầu qua sông Đào nối từ đường Song Hào đến đường Vũ Hữu Lợi, tuyến đường trục đoạn từ đường Vũ Hữu Lợi đến QL21B nhằm kết nối thành phố với tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - Đường bộ mới ven biển, trở thành tuyến giao thông chính kết nối các huyện phía Nam, tạo động lực thúc đẩy phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực phía Nam sông Đào. Tăng cường tính kết nối thành phố Nam Định với hành lang kinh tế ven biển Quảng Ninh - Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình, là đầu mối liên kết vùng về đường sắt Bắc Nam.

2.4. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng, phát triển thành phố Nam Định giai đoạn 2025 - 2030, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như: Hoàn chỉnh quy hoạch phân khu và chi tiết theo quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh tiến độ một số công trình, dự án trọng điểm như: đường trục phía Nam, Xây dựng trường THCS tại phường Lộc Vượng, Trường mầm non Sao Vàng, Xây dựng, cải tạo, nâng cấp công thoát nước từ đường Hàng Thao đến Kênh Gia, xây dựng hạ tầng các khu dân cư tập trung Tây Hào Quang, phường Hưng Lộc; xã Mỹ Hà - giai đoạn 2... hiện đại tại khu vực quy hoạch; xây dựng khu đô thị mới, khu tái định cư; khu nhà ở xã hội; cải tạo chung cư cũ; xây dựng bãi đỗ xe công cộng... từng bước vững chắc xây dựng thành phố Nam Định trở thành đô thị thông minh, là trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng.

3. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục và đào tạo, giữ vững và nâng cao những thành tích, kết quả đạt được. Thực hiện đồng bộ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng “chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế”. Xây dựng, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp ở các cấp học, ngành học phù hợp với quy hoạch xây dựng chung của thành phố. Tập trung thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng chương trình giáo dục, tạo môi trường giáo dục tốt, quản lý tốt, dạy tốt, học tốt. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng học sinh giỏi, dạy ngoại ngữ và kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh xã hội hoá về giáo dục, phát triển các hoạt động KHKT, nâng cao chất lượng công tác CCHC và chuyển đổi số; xây dựng xã hội học tập và hội nhập quốc tế. Quan tâm hướng nghiệp dạy nghề phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT đáp ứng nguồn nhân lực cho thành phố, tỉnh Nam Định.

3.2. Phát huy bản sắc, giá trị tốt đẹp của văn hóa, con người Thành Nam, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, để văn hóa thực sự là nền tảng, nguồn lực nội sinh, động lực phát triển Thành phố nhanh, bền vững. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”. Phân đầu đến năm 2030 có trên 90% gia đình, thôn, tổ dân phố, trên 80% cơ quan, đơn vị trên địa bàn đạt danh hiệu văn hóa. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong xây dựng và phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí. Tăng cường quản lý và có kế hoạch đầu tư nâng cấp, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng trên địa bàn.

3.3. Tăng cường quản lý Nhà nước về lĩnh vực y tế và giáo dục y đức. Chú trọng công tác truyền thông giáo dục sức khoẻ cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá về y tế. Tiếp cận, tuyên truyền nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội. Hoàn thiện mạng lưới y tế từ thành phố tới phường, xã. Quản lý và tạo điều kiện cho các cơ sở y tế tư nhân tham gia vào công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu. Giám sát chặt chẽ, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn, không có ca tử vong do dịch, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Tiếp tục triển khai truyền thông dân số kết hợp dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản - kế hoạch hoá gia đình. Đẩy mạnh tuyên truyền, kết hợp với xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, y dược và thẩm mỹ tư nhân thuộc thẩm quyền quản lý. Nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội tiến tới Bảo hiểm y tế toàn dân.

3.4. Tiếp tục tăng cường thực thi pháp luật về lao động, việc làm, an toàn lao động - vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm xã hội; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới góp phần phát triển thị trường lao động, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, chính sách giảm nghèo bền vững bảo đảm an sinh xã hội xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nâng cao. Thực hiện tốt công tác chăm sóc người cao tuổi; giáo dục và bảo vệ, chăm sóc trẻ em; các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Tăng cường xã hội hóa, huy động nguồn lực trong nhân dân, khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia vào công tác an sinh xã hội, lấy con người và bảo đảm quyền con người là trung tâm.

3.5. Quan tâm đầu tư khoa học và công nghệ, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và bảo vệ môi trường. Đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa và bảo vệ người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, đưa công nghệ vào sản xuất và đời sống nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực của thành phố, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng đô thị thông minh và nông thôn kiểu mẫu. Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ, thông qua áp dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong chế biến, bảo quản nông sản, thực phẩm. Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của địa phương để hỗ trợ xuất khẩu. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội

4.1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị định của Chính phủ về “Khu vực phòng thủ”, các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy các cấp về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng cho lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội. Xây dựng lực lượng vũ trang thành phố chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, chất lượng cao, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao; giữ vững thành tích dẫn đầu phong trào thi đua toàn tỉnh. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; diễn tập Khu vực phòng thủ thành phố, chỉ đạo các cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ phường, xã; xây dựng căn cứ hậu cần - kỹ thuật trong căn cứ hậu phương của thành phố; cải tạo và xây dựng mới 100% trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo quy định.

4.2. Chủ động nắm và dự báo tình hình, không để bị động, bất ngờ. Bảo vệ vững chắc an ninh chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng - văn hoá, an ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh xã hội. Đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn,

đẩy lùi các biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời phát hiện và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, không để hình thành tổ chức tội phạm hoạt động theo kiểu “*xã hội đen*”, sử dụng vũ khí “*nóng*” gây án; không để hình thành các tụ điểm phức tạp về ma túy, kéo giảm 20-25% số người nghiện. Tiếp tục kiểm chế, làm giảm phạm pháp hình sự, tai nạn giao thông. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, tội phạm môi trường. Thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp, chấp hành đúng pháp luật trong điều tra, xử lý tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chủ động nắm chắc tình hình trên các lĩnh vực; kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc và giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ cơ sở.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và hoạt động của các cơ quan tư pháp

5.1. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thực hiện đồng bộ phương châm 4 không: “*không thể*”, “*không dám*”, “*không muốn*”, “*không cần*” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về “*Chiến lược cải cách tư pháp*”. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ trong khối nội chính đủ số lượng, tinh thông về nghiệp vụ, trong sạch về đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Các ngành Công an, Kiểm sát, Tòa án có cơ chế, quy định cụ thể để phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thực hiện quyền công tố, đảm bảo trong điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, không có oan sai, không để lọt tội phạm. Kiên quyết đấu tranh với các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

5.2. Duy trì Quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành trong khối nội chính và các cơ quan tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả của các ngành trong thực thi pháp luật. Thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự, phấn đấu giảm tỷ lệ tồn đọng số bản án có điều kiện thi hành. Đẩy mạnh công tác thanh tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với người dân ngày càng hiệu quả.

6. Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nâng cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Xây dựng hệ thống chính trị các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh; tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

6.1. Đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng. Nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, khả thi. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng. Chú trọng công tác tổng kết thực tiễn, quan tâm phát hiện những điểm mới trong đời sống xã hội, nâng cao chất lượng tham mưu các cấp ủy đảng trong từng lĩnh vực công tác tuyên giáo. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khoá XIII) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương (khóa XIII) về “*Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”*” và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị “*về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*”. Đẩy mạnh công tác nắm bắt, phản ánh kịp thời, chính xác tình hình tư tưởng, dư luận xã hội. Tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên.

6.2. Tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy cán bộ của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế theo các Nghị quyết của Trung ương và Bộ Chính trị. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Chú trọng công tác quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo nguồn phát triển cán bộ trẻ tạo sự chuyển biến trong từng khâu của công tác cán bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Nâng cao chất lượng đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng. Chú trọng bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên mới, chú trọng kết nạp quân chúng ưu tú trong thanh niên, chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố, lao động trong các doanh nghiệp. Phát triển tổ chức đảng ở các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Phấn đấu kết nạp đảng viên mới đạt chỉ tiêu đề ra.

6.3. Xây dựng, thực hiện tốt quy chế hoạt động của cấp uỷ các cấp, phân công cấp uỷ viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực công tác; chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của cấp uỷ và Ủy ban kiểm tra các cấp có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên; kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, các quy định, kết luận của Đảng; việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện nhiệm vụ chức trách của cán bộ, đảng viên. Kiểm tra, giám sát đối tượng là cấp uỷ viên các cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ quản lý, trước hết là người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Ủy ban Kiểm tra các cấp giải quyết, kết luận dứt điểm, không để tồn đọng các vụ việc, đơn thư tố cáo liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên.

6.4. Tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo phong trào rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng thành phố Nam Định ngày càng văn minh, giàu đẹp. Tăng cường công tác dân vận chính quyền, vận động quần chúng, nhất là đồng bào có đạo. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Thường xuyên nắm chắc tình hình nhân dân.

6.5. Thực hiện các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên; các quy định của Trung ương về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo gương Bác; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho thế hệ trẻ và học sinh, sinh viên trong các trường học. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả những nội dung trọng tâm, đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương, đơn vị.

7. Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; củng cố phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội. Chú trọng các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào do Trung ương và địa phương phát động theo từng chủ đề của từng tổ chức đoàn thể. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện pháp lệnh dân chủ cơ sở, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp. Huy động và tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố. Kiện toàn tổ chức bộ máy, mở rộng thu hút đoàn viên, hội viên, xây dựng các tổ chức cơ sở vững mạnh. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội. Phấn đấu tỷ lệ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt từ 80% - 90%.

8. Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, kỷ cương, đảm bảo thống nhất từ thành phố đến cơ sở

8.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trong việc thể chế hóa các Nghị quyết của cấp ủy Đảng; thực hiện tốt chức năng quyết định và chức năng giám sát, phát huy vị trí, vai trò là cơ quan đại diện của nhân dân. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đại biểu HĐND các cấp trong hoạt động giám sát; nắm bắt, phản ánh nguyện vọng của nhân dân và chất vấn tại kỳ họp; chú trọng giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, các vấn đề xã hội bức xúc. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở, vật chất, trang thiết bị để HĐND các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ theo luật định. Tổ chức thành công cuộc Bầu cử Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8.2. Tập trung củng cố, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và tiến hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp trong việc xây dựng chương trình, tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước và địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tiến tới chính phủ điện tử theo lộ trình Chính phủ và Tỉnh đề ra. Nâng cao năng lực công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp theo hướng chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết xử lý cán bộ, công chức, người lao động có vi phạm. Phát động có hiệu quả, sát thực và sâu rộng các phong trào thi đua, đổi mới, cụ thể hóa các tiêu chí trong công tác nhận xét, đánh giá thành tích khen thưởng. Chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, KHÂU ĐỘT PHÁ TRONG NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1). Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức, cán bộ theo hướng đồng bộ giữa các khâu; chặt chẽ, thống nhất về quy trình, bảo đảm nguyên tắc, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch; lắng nghe ý kiến của nhân dân, dư luận xã hội, ý kiến phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng, nhất là việc đề bạt, bổ nhiệm và bố trí cán bộ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đồng thời, xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với cán bộ, đảng viên có hành vi sai phạm.

(2). Tổ chức thực hiện các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan để xây dựng và phát triển Thành phố Nam Định theo mô hình đa cực, xác định lại Sông Đào là trục xương sống của thành phố, phát triển thành phố hai bên sông, lấy đô thị cũ làm trung tâm kết nối, tạo các trục kết nối hai bờ sông với không gian mở vào trong trung tâm đô thị cũ và trung tâm mới Nam sông Đào. Gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa và đảm bảo an sinh xã hội, tạo nên sự phát triển kinh tế, xã hội bền vững của Thành phố. Sự phát triển của thành phố cần phải hướng đến cân bằng đô thị hóa, hiện đại hóa và giữ gìn bản sắc độc đáo; tiếp tục bảo tồn các di sản văn hóa, di tích lịch sử... để trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, gắn với phát triển kinh tế du lịch.

(3). Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng xác định công nghiệp, thương mại, dịch vụ là ngành kinh tế “mũi nhọn”. Thành phố ưu tiên thu hút đầu tư, phát triển các ngành, lĩnh vực tạo ra sản phẩm với hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao, từng bước chuyển dịch sang các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp kỹ thuật cao nhất là: cơ khí chế tạo, điện - điện tử; hóa - dược, công nghệ sinh học; công nghiệp hỗ trợ. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, phát triển hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện ích, các dịch vụ ngân hàng, viễn thông, vận tải, logistics, khoa học công nghệ, dịch vụ tài nguyên môi trường, khách sạn, nhà hàng, du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí. Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh.

(4). Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi giữa các khu vực trong thành phố và hạ tầng giao thông quốc gia. Xây dựng các đầu mối giao thông chung chuyển liên kết các phương tiện vận tải. Khai thác hiệu quả đầu tư xây dựng: đường trục trung tâm phía Nam thành phố, các tuyến đường gom dọc Quốc lộ 10; đường vành đai; tuyến đường nội đô... Huy động mọi nguồn lực từ ngân sách và nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại theo hướng ưu tiên các nguồn vốn cho các dự án, công trình trọng điểm về giao thông, y tế, văn hóa, giáo dục, môi trường. Đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm như: tuyến đường vành đai 2(485B) đoạn từ QL 21B đến QL 10 xã Mỹ Tân; xây dựng cầu qua sông Đào tại vị trí đường Trần Nhật Duật; đường nối từ đường 38B đến đường vành đai 2; xây dựng cải tạo nâng cấp cống thoát nước từ đường Hàng Thao đến Kênh Gia; xây dựng đường gom Quốc lộ 10 đoạn từ nút giao đường Đông A đến đường Phù nghĩa; xây dựng Khu công nghiệp Mỹ Thuận; Khu nhà ở xã hội Bãi Viên...

(5). Giữ vững ổn định chính trị- xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, hoàn thành xây dựng căn cứ hậu cần - kỹ thuật trong căn cứ hậu phương của thành phố, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

2. Khâu đột phá

Trong 5 năm tới, Đảng bộ thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thành phố Nam Định tạo sự phát triển đột phá về:

(1). Cải cách hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, quản lý đô thị... cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong mọi ngành, lĩnh vực, tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững. Thu hút các tập đoàn kinh tế lớn, giữ vai trò dẫn dắt, có sức lan tỏa đầu tư vào khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

(2). Phát huy tối đa mọi nguồn lực to lớn trong Nhân dân, doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; nguồn lực từ đất đai, các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, nông thôn. Hình thành rõ nét 3 vùng phát triển: vùng phát triển đô thị trung tâm; vùng phát triển đô thị về phía Tây và Tây Bắc; vùng phát triển đô thị về phía Nam và Đông Nam thành phố, tạo sự đồng bộ, kết nối thuận lợi giữa các khu vực trong thành phố và hạ tầng giao thông quốc gia. Nhanh chóng phát triển đô thị hóa cho khu vực phía Nam sông Đào.

(3). Tạo chuyển biến mạnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trước hết là đổi mới mạnh mẽ về công tác cán bộ nhất là công tác tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá cán bộ theo hướng thực chất, chú trọng việc xây dựng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, gắn với phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025- 2030 khẳng định ý chí của toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân thành phố phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ cương. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Tinh gọn bộ máy, đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng thành phố Nam Định ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ thành phố,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Đại biểu dự Đại hội,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Anh Tuấn